TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hồng K, sinh năm: 1979

Bị đơn: Ông Ngô Văn C, sinh năm: 1980

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn N, sinh năm: 1954 và bà Phan Thị H, sinh năm: 1954.

Cùng địa chỉ: tổ 04, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hồng K và ông Ngô Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng K và ông Ngô Văn C tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Hồng K nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Ngô Lê Thanh Tr, sinh ngày 08/10/2007. Ông Ngô Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà K và ông C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Lê Thị Hồng K tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000282 ngày 06/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng K số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng K số tiền tạm ứng án phí 15.552.000đ (Mười lăm triệu năm trăm năm mươi hai ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000283 ngày 06/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ là 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm nghìn đồng) bà Lê Thị Hồng K tự nguyện chịu, đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- TAND tp. Đà Nẵng;
- UBND p.Đ, q. L, tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng